

Số: 1425/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình
Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030 trong năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần
thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Ủy
ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường
giai đoạn 2020-2030;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số
1746/STNMT-CCBVMT ngày 11 tháng 3 năm 2022 về đề xuất Kế hoạch triển
khai Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030 trong năm
2022; ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 2255/STC-ĐT ngày 18 tháng 4
năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Chương
trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030 trong năm 2022.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường là cơ quan thường trực tham mưu cho
Ủy ban nhân dân Thành phố về tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở
Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các Sở ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy
ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan,
đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Thường trực UBND TP;
- Ủy ban MTTQVN TP và
các Đoàn thể Chính trị - Xã hội TP;
- VPUB: PCVP/ĐT;
- Phòng ĐT, TH;
- Lưu: VT (ĐT-LHT) *08*.



CHỦ TỊCH

Phan Văn Mãi



**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030 trong năm 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **1425/QĐ-UBND** ngày **28** tháng 4 năm 2022
của Ủy ban nhân dân Thành phố)*

Triển khai Quyết định số 1055/QĐ-UBND ngày 29 tháng 03 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020 – 2030 trong năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Tiếp tục phát huy kết quả tích cực đã đạt được trong triển khai Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016-2020 và kết quả thực hiện năm 2021; rà soát và đẩy mạnh các giải pháp đồng bộ nhằm hoàn thành 03 nhóm mục tiêu và 18 chỉ tiêu cụ thể Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Nhóm giải pháp 1: Tăng cường sự tham gia và phối hợp của các Sở ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; các đơn vị có liên quan trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, hình thành lối sống thân thiện với môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp với các Sở ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các đoàn thể, các tôn giáo, quận, huyện và thành phố Thủ Đức triển khai các giải pháp nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu, với nội dung trọng tâm: Quản lý chất thải rắn; giữ gìn vệ sinh môi trường trường, không xả rác ra đường và kênh rạch; hạn chế tiếng ồn và tuân thủ các quy định về tiếng ồn trong khu dân cư; hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và các sản phẩm nhựa dùng một lần; trồng và bảo vệ cây xanh, phát triển mảng xanh; tiêu dùng bền vững và sống thân thiện với môi trường; phổ biến Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Biên soạn nội dung và định hướng các chủ đề truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; phổ biến quy định về bảo vệ môi trường

trong khu dân cư và nơi công cộng để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân thông qua các tổ dân phố của các cấp.

- Phối hợp truyền thông về các chủ đề bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trên các phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử; ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy mặt tích cực của mạng xã hội trong công tác truyền thông.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai nhân rộng mô hình Trường học xanh nhằm thúc đẩy công tác giáo dục và truyền thông về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu tại các trường học trên toàn địa bàn Thành phố.

b) Sở Văn hóa và Thể thao:

- Lòng ghép trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các nội dung tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, giữ gìn vệ sinh môi trường, không xả chất thải bừa bãi tại khu vực công cộng, khu vực tổ chức hoạt động, lễ hội, sự kiện... trên địa bàn Thành phố, thực hiện lối sống xanh, thân thiện với môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đưa các tiêu chí về bảo vệ môi trường vào việc bình xét các danh hiệu văn hóa như danh hiệu Gia đình văn hóa, Khu phố, Ấp văn hóa, cơ quan, đơn vị văn hóa, doanh nghiệp văn hóa...; Biên soạn, in ấn các tài liệu tuyên truyền giao tiếp ứng xử trong cộng đồng, trong hoạt động lễ hội; Phối hợp phổ biến quy định về bảo vệ môi trường trong khu dân cư và nơi công cộng để tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân thông qua các tổ dân phố của các phường, xã, thị trấn; quận, huyện và thành phố Thủ Đức.

- Phối hợp với Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” quận, huyện và thành phố Thủ Đức tuyên truyền nhằm nâng cao ý thức của người dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng các tuyến đường văn minh, mỹ quan đô thị, đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; xây dựng môi trường xanh - sạch - đẹp, ứng xử có văn hóa với môi trường, hạn chế sử dụng nhựa dùng một lần, tăng cường tái sử dụng, phân loại chất thải để hỗ trợ thu gom, tái chế chất thải nhựa, giảm ô nhiễm môi trường... lòng ghép hình thức tuyên truyền qua các hội thi, hội diễn, triển lãm tranh ảnh, vận động sáng tác âm nhạc, phim ảnh, văn học nghệ thuật có chủ đề về bảo vệ môi trường.

c) *Sở Thông tin và Truyền thông:* Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả các chuyên trang, chuyên mục về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

d) *Sở Giáo dục và Đào tạo:* Chủ trì triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động bảo vệ môi trường, giáo dục và truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu, phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường trong trường học thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai, nhân rộng mô hình Trường học Xanh trên toàn địa bàn Thành phố.

e) Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; các tổ chức đoàn thể triển khai các hoạt động truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu đến các tổ chức, cá nhân bán lẻ, các đơn vị trong phạm vi quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện tổ chức thực hiện chỉ tiêu đến hết năm 2022, 100% hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại sử dụng các bao bì thân thiện môi trường thay thế túi ni lông khó phân hủy; các tiêu thương tại các chợ dân sinh giảm 50% sử dụng túi ni lông khó phân hủy trong việc đóng gói, đựng sản phẩm cho khách hàng.

- Vận động các hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, chợ, nhà sách, cửa hàng tiện lợi cam kết có lộ trình giảm thiểu chất thải nhựa, hạn chế sản phẩm nhựa dùng một lần hoặc thay thế bằng các sản phẩm thân thiện môi trường; không cung cấp miễn phí túi ni lông khó phân hủy cho khách hàng.

f) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Hội Nông dân Thành phố; Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện triển khai các truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu trong hoạt động nông nghiệp, nông thôn.

g) Sở Du lịch: Chủ trì triển khai các hoạt động truyền thông, phổ biến các quy định về bảo vệ môi trường đến các đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn Thành phố.

h) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo:

- Chủ trì triển khai các giải pháp nhằm phát huy vai trò trung tâm của người dân, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường để ngăn ngừa phát hiện và xử lý kịp thời các hoạt động gây ồn, giữ gìn trật tự xã hội và vệ sinh môi trường tại địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên, các chức sắc và tín đồ tôn giáo và người dân về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

i) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:

- Chủ trì xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu phù hợp với điều kiện của địa phương với các nội dung trọng tâm: Quản lý chất thải rắn; giữ gìn vệ sinh môi trường, không xả rác ra đường và kênh rạch; hạn chế tiếng ồn và tuân thủ các quy định về tiếng ồn trong khu dân cư; hạn chế sử dụng túi ni lông khó phân hủy và các sản phẩm nhựa dùng một lần; trồng và bảo vệ cây xanh, phát triển mảng xanh; tiêu dùng bền vững và sống thân thiện với môi trường; phổ biến các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và xử phạt vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trường đến người dân, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn.

- Xây dựng lực lượng báo cáo viên và tuyên truyền viên nòng cốt và thực hiện các đợt tuyên truyền về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu thường xuyên tại các khu dân cư với các hình thức đa dạng, hiệu quả và phù hợp với các nhóm đối tượng dân cư trên địa bàn.

- Phát triển, nhân rộng các mô hình, sáng kiến hiệu quả về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu, đặc biệt là các mô hình bảo vệ môi trường dựa vào cộng đồng. Tổ chức khen thưởng và đề xuất khen thưởng đối với cá nhân, tập thể có đóng góp tích cực trong công tác bảo vệ môi trường.

- Tổ chức đối thoại với người dân, các tổ chức, doanh nghiệp về thực trạng vấn đề vệ sinh môi trường trên địa bàn để lắng nghe ý kiến góp ý, hiến kế trong công tác quản lý môi trường.

j) *Các cơ quan báo, đài:* Báo Sài Gòn Giải phóng, Báo Tuổi trẻ, Báo Thanh niên, Báo Tài nguyên và Môi trường, Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh, Báo Đại biểu Nhân dân, Đài Tiếng nói Nhân dân Thành phố (Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ phát thanh) và Đài truyền hình Thành phố (HTV) phối hợp thực hiện chuyên mục tuyên truyền về bảo vệ môi trường.

2. Nhóm giải pháp 2: Hoàn thiện cơ chế chính sách để thu hút các ngành nghề đầu tư trong lĩnh vực môi trường, thúc đẩy nghiên cứu và phát triển công nghệ thân thiện môi trường; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý, đào tạo nguồn nhân lực đảm bảo thực hiện hiệu quả mục tiêu đề ra

a) *Sở Tài nguyên và Môi trường:*

- Rà soát, tham mưu về xử lý các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường theo quy định; rà soát, tham mưu sửa đổi, cập nhật, điều chỉnh phân vùng các nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn Thành phố; xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí của Thành phố.

- Phát huy vai trò của Quỹ Bảo vệ môi trường Thành phố trong việc cho vay ưu đãi đối với các hoạt động bảo vệ môi trường theo quy định.

- Công bố và hướng dẫn triển khai Đồ án quy hoạch xử lý chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 (sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt) đến các tổ chức, doanh nghiệp, người dân trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2018 và Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 về quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt nhằm đảm bảo phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản pháp luật liên quan.

- Hướng dẫn triển khai giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố theo quy định hiện hành.

- Hỗ trợ, hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổ chức thực hiện việc điều tra, đánh giá, xác định khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất; lập Danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất trên địa bàn phù hợp với tình hình hiện nay nhằm đảm bảo công tác quản lý khai thác tài nguyên nước dưới đất theo đúng quy định, tăng cường công tác giảm khai thác nước dưới đất, bảo vệ tài nguyên nước.

- Phối hợp Sở Nội vụ triển khai kế hoạch bồi dưỡng nguồn nhân lực triển khai Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030, trong đó tập trung triển khai Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các quy định mới có liên quan; bồi dưỡng kiến thức và nâng cao năng lực truyền thông, chuyển đổi số trong công tác truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

b) Sở Công Thương:

- Hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích việc sử dụng năng lượng tái tạo (năng lượng điện mặt trời trên mái nhà) tại các tòa nhà, trụ sở, công trình trên địa bàn Thành phố. Triển khai có hiệu quả và lồng ghép các yếu tố ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường khi thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục duy trì, vận động các doanh nghiệp thực hiện giải pháp sản xuất sạch hơn trong công nghiệp. Hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất tiếp cận và áp dụng các giải pháp tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng, giảm thiểu chất thải tại nguồn.

- Phối hợp tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất, tiêu dùng, sử dụng các vật liệu, sản phẩm tái chế, thân thiện môi trường.

- Xây dựng Phương án phát triển cụm công nghiệp và Quy chế phối hợp quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn Thành phố. Tham gia phối hợp triển khai kế hoạch di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, cơ sở không phù hợp quy hoạch, cơ sở có nguy cơ cháy nổ cao trên địa bàn Thành phố.

c) Sở Xây dựng:

Triển khai thực hiện phương án giá dịch vụ thoát nước và xử lý nước thải tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025 ban hành theo Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 06 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố, mục tiêu đảm bảo duy trì hệ thống thoát nước và xử lý nước thải.

d) Sở Nội vụ: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các Sở ngành, đơn vị liên quan triển khai kế hoạch bồi dưỡng nguồn nhân lực triển khai Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030.

e) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Triển khai các đề tài, đề án nghiên cứu khoa học công nghệ phục vụ công tác quản lý môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu, chuyển giao và thúc đẩy áp dụng các giải pháp hiệu quả, phù hợp với điều kiện Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan tổ chức xét chọn đơn vị thực hiện các nghiên cứu khoa học xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật địa phương (nước thải trạm trung chuyển rác; nước thải cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm; hàm lượng phóng xạ trong không khí xung quanh; lò đốt sử dụng chất thải công nghiệp không nguy hại).

f) Sở Quy hoạch - Kiến trúc: Rà soát, tham mưu điều chỉnh quy hoạch các khu xử lý chất thải; các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tập trung phù hợp với định hướng quy hoạch của Thành phố.

g) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố về khả năng cân đối vốn, bố trí vốn cho các dự án trọng điểm về môi trường (Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm triển khai kế hoạch năm 2022 tại Phụ lục đính kèm); ưu tiên vốn đầu tư từ ngân sách Thành phố cho những công trình hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025 để triển khai thực hiện.

h) Sở Tài chính: Ưu tiên cân đối, bố trí vốn đầu tư cho các dự án xử lý nước thải, chất thải rắn theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

i) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:

- Tổ chức triển khai hiệu quả các quy định, quy hoạch, chính sách, chương trình, kế hoạch về quản lý chất thải rắn sinh hoạt, kiểm soát ô nhiễm môi trường, di dời cơ sở gây ô nhiễm môi trường và không phù hợp quy hoạch trên địa bàn.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức, nhân sự, chuẩn bị đầy đủ nguồn lực tài chính để thực hiện hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Nhóm giải pháp 3: Nâng cao năng lực quản lý, phát triển nguồn nhân lực, hiện đại hóa cơ sở vật chất, tăng cường kiểm tra, kiểm soát thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao tăng cường công tác ngăn ngừa, kiểm soát ô nhiễm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ:

+ Trong quá trình thực hiện các thủ tục môi trường, yêu cầu các chủ dự án trước khi đi vào hoạt động phải đảm bảo các công trình xử lý chất thải đạt quy chuẩn theo quy định, khuyến khích áp dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến, thân

thiện môi trường trong sản xuất, kinh doanh và xử lý ô nhiễm; thực hiện quan trắc, báo cáo công tác bảo vệ môi trường theo quy định.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn; xử lý nghiêm các hành vi xả khí thải, nước thải vượt quy chuẩn cho phép ra môi trường.

+ Phối hợp các bên có liên quan kiểm tra, giám sát, xử lý tình trạng xả thải gây ô nhiễm nguồn nước sông, kênh rạch liên vùng (tập trung giám sát các trường hợp nguồn thải lớn, cơ sở tái phạm nhiều lần, cơ sở chậm xử lý khắc phục ô nhiễm môi trường);

+ Triển khai điều tra, đánh giá và phân loại nguồn thải, xây dựng sở dữ liệu về nguồn thải từ hoạt động sản xuất, thương mại, dịch vụ trên địa bàn Thành phố;

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn Thành phố:

+ Rà soát, xây dựng mới, bổ sung, điều chỉnh quy trình kỹ thuật và bộ định mức kinh tế kỹ thuật trong công tác quản lý chất thải rắn đô thị.

+ Hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện: tổ chức thực hiện công tác phân loại chất thải rắn tại nguồn; triển khai công tác quét dọn vệ sinh, thu gom, vận chuyển chất thải rắn trên địa bàn quận, huyện; thực hiện mô hình, đầu tư đồng bộ các trang thiết bị thu gom, vận chuyển, trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt theo công nghệ tiên tiến, hiện đại, ép kín, đạt tiêu chuẩn môi trường do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

+ Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý và cung ứng dịch vụ thu gom, vận chuyển, trung chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Thành phố theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố. Kiểm tra, giám sát Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện trong hoạt động cung ứng dịch vụ nêu trên.

+ Theo dõi, tổng hợp báo cáo tình hình triển khai công tác quản lý chất thải rắn công kênh trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận, huyện.

+ Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chất thải rắn theo Đề án “Xây dựng Thành phố trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2025” và Chương trình triển khai Đề án Xây dựng Thành phố trở thành đô thị thông minh đến năm 2025” của Ủy ban nhân dân Thành phố.

- Triển khai các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn Thành phố:

+ Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường đánh giá khí hậu quốc gia; hướng dẫn, kiểm tra, quản lý hoạt động kinh doanh tín chỉ các-bon trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố giám sát, đánh giá định kỳ việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố theo Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; triển khai hệ thống giám sát, báo cáo, thẩm định (MRV) các hoạt động giảm phát thải khí nhà kính cho các nhóm ngành; triển khai Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; kiểm kê khí nhà kính các cơ sở phát thải khí nhà kính thuộc danh mục phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính theo quy định.

+ Thẩm định, đánh giá việc lồng ghép kết quả giám sát biến đổi khí hậu trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- *Sở Văn hóa và Thể thao*: Chủ trì, phối hợp Sở ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện đẩy mạnh công tác kiểm tra liên ngành, trong đó giao thành viên thuộc ngành Tài nguyên và Môi trường chú trọng kiểm tra, kết hợp tuyên truyền quy định pháp luật về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn và tham mưu xử lý đối với hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường, tiếng ồn đối với các cơ sở kinh doanh, dịch vụ thuộc lĩnh vực văn hóa, thông tin và phòng, chống tệ nạn xã hội.

b) *Sở Công Thương*: Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra và xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng, bảo quản kinh doanh hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng theo quy định của pháp luật.

c) *Sở Giao thông vận tải*: Chủ trì thực hiện các giải pháp kiểm soát ô nhiễm không khí do các phương tiện giao thông, trong đó có tăng cường vận tải hành khách công cộng kết hợp kiểm soát sử dụng phương tiện cơ giới cá nhân tham gia giao thông, khuyến khích chuyển đổi phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu thân thiện môi trường; xây dựng và triển khai các đề án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố

d) *Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*:

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện kiểm soát nguồn thải trong hoạt động nông nghiệp, nông thôn, trong đó tập trung kiểm soát và khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường trong hoạt động chăn nuôi, giết mổ gia súc gia cầm trên địa bàn Thành phố; quản lý, bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có trên địa bàn Thành phố đảm bảo thực hiện hiệu quả chỉ tiêu tỷ lệ che phủ rừng và cây xanh phân tán.

e) *Sở Xây dựng*:

- Kiểm tra chủ dự án thi công công trình xây dựng, giao thông, yêu cầu thực hiện nghiêm biện pháp ngăn ngừa, giảm phát tán bụi, khí thải ra môi trường.

- Rà soát, hỗ trợ di dời dân ra khỏi các vùng có nguy cơ cao sạt lở bờ sông; rà soát các điểm xung yếu trên địa bàn Thành phố để có kế hoạch di dời khi xảy ra thiên tai.

f) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tổ chức việc xác định, đặt hàng, tuyển chọn các dự án nghiên cứu khoa học công nghệ trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

- Có kế hoạch nghiên cứu công nghệ sản xuất vật liệu thân thiện với môi trường nhằm thay thế nhựa trong sản xuất, kinh doanh.

g) Đề nghị Cục Hải quan Thành phố:

- Kiểm soát, thống kê danh sách các tổ chức, cá nhân có hoạt động nhập khẩu sản phẩm nhựa dùng một lần để tiêu thụ, sản xuất, phân phối trên địa bàn Thành phố; tăng cường kiểm tra và thu thuế bảo vệ môi trường theo quy định.

- Bằng các biện pháp nghiệp vụ kiểm soát mạnh, đúng trọng điểm, đảm bảo đúng quy định pháp luật (trong đó chú trọng ngăn chặn tối đa ngay từ khi hàng chưa vào đến địa phận Thành phố kết hợp với các biện pháp tăng cường kiểm tra trong, sau thông quan, điều tra, khởi tố các vụ việc trọng điểm) đối với việc nhập lậu phế thải, phế liệu và hàng hóa có đặc trưng phế liệu không đủ điều kiện về bảo vệ môi trường.

h) Đề nghị Cục Thuế Thành phố: Kiểm tra, xử lý vi phạm về thuế bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân sản xuất túi ni lông khó phân hủy trên địa bàn Thành phố theo quy định.

i) Công an Thành phố: Tăng cường công tác nắm tình hình; kịp thời phát hiện, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố.

j) Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu công nghệ cao: Chủ trì, phối hợp kiểm tra chủ cơ sở hạ tầng và doanh nghiệp đang hoạt động; tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp từ khâu quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt quản lý đối với loại hình cho thuê nhà xưởng. Các khu công nghiệp, các dự án lớn trước khi đi vào hoạt động phải có công trình xử lý chất thải (nước thải, khí thải) đạt quy chuẩn môi trường và hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục truyền số liệu trực tiếp cho Sở Tài nguyên và Môi trường để giám sát thường xuyên.

k) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:

- Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về vệ sinh môi trường, các trường hợp lấn chiếm cửa xả, hầm ga thoát nước, lắp bít miệng thu nước, công trình lấn chiếm trên kênh rạch, các trường hợp xả thải, gây tiếng ồn vượt quy chuẩn môi trường.

- Thường xuyên rà soát, duy trì chất lượng vệ sinh môi trường tại các khu vực ô nhiễm đã được chuyên hóa, cải tạo và không để phát sinh điểm ô nhiễm mới.

- Tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn, thiết lập hệ thống thu gom riêng biệt các nhóm chất thải sau phân loại từ nguồn thải đến các nhà máy

tái chế, xử lý chất thải theo quy định. Triển khai các giải pháp kiểm soát tỷ lệ phân loại chất thải đúng tại nguồn thải.

- Tiếp tục thực hiện chuyển đổi mô hình hoạt động lực lượng thu gom rác dân lập thành Hợp tác xã/Doanh nghiệp/Tổ chức có tư cách pháp nhân và chuyển đổi phương tiện thu gom tại nguồn theo đúng quy định.

- Tổ chức triển khai, quản lý giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại địa phương theo quy định hiện hành.

- Tổ chức triển khai hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân Thành phố phân cấp, ủy quyền cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện về quản lý và tổ chức thực hiện công tác quét dọn vệ sinh, thu gom, vận chuyển, vận hành trạm trung chuyển chất thải rắn trên địa bàn thành phố Thủ Đức và các quận, huyện.

- Hiện đại hóa, đầu tư đồng bộ các công trình, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác quét dọn, thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn theo quy định và định hướng của Thành phố; đẩy mạnh tiến độ đầu tư mới, nâng cấp, cải tạo, mở rộng các trạm trung chuyển trên địa bàn; xây dựng và tổ chức thực hiện lộ trình ngưng hoạt động, giải tỏa các trạm trung chuyển không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Triển khai việc sử dụng hình ảnh trích xuất từ camera trong thực hiện xử lý vi phạm về vệ sinh môi trường theo quy định (nhắc nhở trực tiếp, nhắc nhở thông qua tổ dân phố, phạt tiền...).

4. Nhóm giải pháp 4: Đẩy mạnh đầu tư công nghệ cao, khuyến khích sử dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu chất thải, kiểm soát và xử lý triệt để ô nhiễm, kết hợp xử lý chất thải tạo năng lượng, bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường; tập trung các giải pháp công trình phục vụ công tác giảm thiểu ô nhiễm môi trường

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Quan trắc thường xuyên, liên tục chất lượng không khí, chất lượng nước mặt, thủy văn, nước dưới đất trên địa bàn Thành phố; thực hiện mở rộng mạng lưới quan trắc các thành phần môi trường trên địa bàn Thành phố đảm bảo liên tục cập nhật thông tin về chất lượng môi trường không khí, nguồn nước.

- Theo dõi dữ liệu quan trắc tự động chất lượng nước thải, khí thải của các đơn vị được kết nối về Sở Tài nguyên và Môi trường, kịp thời cảnh báo, đề xuất xử lý các trường hợp xả nước thải, khí thải vượt quy chuẩn quy định.

- Triển khai nhóm giải pháp xử lý chất thải rắn theo định hướng tăng cường xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ đốt phát điện và tái chế đến năm 2025 đạt ít nhất 80%, hướng tới 2030 đạt 100%: Hỗ trợ hướng dẫn thủ tục pháp lý cho các nhà đầu tư thực hiện chuyển đổi công nghệ xử lý rác; tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt phát điện theo phương thức hợp tác công - tư (sau khi Thành phố ban hành quy trình chung về hình thức đầu tư theo BLT).

- Triển khai lộ trình giảm khai thác nước dưới đất và thực hiện trám lấp giếng trên địa bàn Thành phố theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng kết quả các đề tài nghiên cứu, khảo sát đánh giá hiện trạng môi trường, biến đổi khí hậu, phòng tránh sự cố thiên tai trên địa bàn. Sử dụng nguồn cơ sở dữ liệu điều tra, nghiên cứu để phục vụ công tác quy hoạch, quản lý và cung cấp cho các dự án đầu tư.

b) Sở Y tế:

- Rà soát, nâng cao hiệu quả xử lý nước thải, chất thải nguy hại trong lĩnh vực y tế. Thường xuyên kiểm tra việc vận hành các công trình bảo vệ môi trường tại các bệnh viện.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, các cơ sở y tế xây dựng, giám sát quy trình phân loại, thu gom chất thải rắn y tế; kiểm tra, vận hành thường xuyên hệ thống xử lý nước thải y tế, đảm bảo thực hiện công tác quản lý chất thải y tế đúng quy định.

c) Sở Xây dựng:

- Triển khai Đề án chống ngập và xử lý nước thải Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2045 và Kế hoạch chống ngập và xử lý nước thải giai đoạn 2020 - 2030.

- Yêu cầu các chủ dự án thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình triển khai công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục chủ trì triển khai các giải pháp phát triển diện tích cây xanh, mảng xanh, công viên trên địa bàn Thành phố.

d) Sở Giao thông vận tải: Tập trung nguồn lực để triển khai thực hiện các dự án giao thông theo quy hoạch góp phần giảm ùn tắc giao thông, giảm ô nhiễm không khí do hoạt động giao thông vận tải.

e) Sở Khoa học và Công nghệ:

Tiếp tục chủ động, phối hợp, phát huy nguồn lực của cơ quan khoa học, viện nghiên cứu, trường đại học trong triển khai các dự án ứng dụng công nghệ mới trong xử lý chất thải, tiết kiệm nguyên vật liệu, năng lượng, phát thải các-bon thấp, tái sử dụng chất thải; nghiên cứu phát triển các sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế sản phẩm nhựa dùng một lần; nghiên cứu các giải pháp chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng.

f) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp các Sở ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố các giải pháp, cơ chế chính sách để khuyến khích, thu hút các thành phần kinh tế đầu tư công trình bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu phù hợp với điều kiện Thành phố (xử lý nước thải đô thị; kết cấu hạ tầng giao thông góp phần giảm ô nhiễm không khí; phát triển hệ thống thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn).

g) Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện: Tăng cường nạo vét hệ thống sông, kênh, rạch theo phân cấp quản lý để góp phần chỉnh trang

đô thị, tăng khả năng tiêu thoát nước khu vực, giảm ngập úng, cải thiện chất lượng vệ sinh môi trường cho người dân.

h) Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH Một thành viên: Thực hiện đầu tư các công trình phát triển mạng lưới cấp nước, đảm bảo cấp nước an toàn, an ninh nguồn nước và ứng phó sự cố cho hệ thống cấp nước của Thành phố.

5. Nhóm giải pháp 5: Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố trong vùng và các vùng lân cận và quốc tế trong quản lý, giải quyết các vấn đề tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu

Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:

- Phối hợp các đơn vị tập trung thực hiện tốt Đề án bảo vệ môi trường lưu vực hệ thống sông Đồng Nai; triển khai hiệu quả Quy chế phối hợp, kế hoạch về quản lý tài nguyên nước, khoáng sản, bảo vệ môi trường vùng giáp ranh liên tỉnh, liên vùng, liên ngành nhằm giải quyết dứt điểm các vấn đề môi trường phát sinh. Phối hợp với các địa phương vùng Đồng bằng sông Cửu Long và vùng Kinh tế trọng điểm phía Nam có kế hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Nâng cao năng lực ứng phó xử lý sự cố môi trường; tăng cường phối hợp với Trung tâm Quốc gia ứng phó sự cố tràn dầu và các tỉnh giáp ranh trong xử lý sự cố môi trường.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí dự toán kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Thủ trưởng các Sở ngành, các cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện triển khai các giải pháp, chương trình/dự án được phân công năm 2022; báo cáo kết quả thực hiện năm 2022, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 01 tháng 11 năm 2022 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trước ngày 30 tháng 12 năm 2022; xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020-2030 trong năm 2023.

2. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch đề ra.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc cần thiết bổ sung, điều chỉnh Kế hoạch này, các Sở ngành, địa phương báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ



PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH NĂM 2022
CHƯƠNG TRÌNH GIÁM Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2020-2030

(Bản kèm theo Quyết định số **1425** QĐ-UBND ngày **18** tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí
I	Nhóm giải pháp 1					
1	Truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu (Truyền thông về tài nguyên môi trường trên các phương tiện truyền thông đại chúng; Truyền thông về bảo vệ môi trường; Tuyên truyền về quản lý chất thải rắn; Truyền thông về tài nguyên nước và khoáng sản; Truyền thông về ứng phó với biến đổi khí hậu)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo; Các Sở ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Báo đài: Báo Sài Gòn Giải phóng, Báo Tuổi trẻ, Báo Thanh niên, Báo Tài nguyên và Môi trường, Báo Pháp luật TP.HCM, Báo Đại biểu nhân dân, Đài Tiếng nói nhân dân Thành phố (Trung tâm Quảng cáo và Dịch vụ phát thanh)	2022	8,5 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
2	Truyền thông về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu	Ủy ban nhân dân các quận huyện	Các Sở ngành Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo	2022	12 tỷ (500 triệu đồng/quận huyện năm x 2 / quận huyện x 1 năm x 1,5 tỷ/TP.Thu Đức.năm)	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
II	Nhóm giải pháp 2					
3	Xây dựng Quy chuẩn kỹ thuật môi trường địa phương	Sở Khoa học Công nghệ	Sở Tài nguyên và Môi trường Sở ngành, Viện nghiên cứu phát triển, Ủy ban nhân dân cấp huyện	2020-2025	Năm 2022 2,2 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
4	Cập nhật, điều chỉnh phân vùng các nguồn tiếp nhận nước thải trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ủy ban nhân dân cấp huyện	2022	01 tỷ	
III	Nhóm giải pháp 3					

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí
5	Chương trình thanh kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường và tài nguyên nước	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; Ban Quản lý Khu công nghệ cao Ủy ban nhân dân cấp huyện	2022	5,8 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
6	Chương trình Điều tra, đánh giá chi tiết khu vực đất bị ô nhiễm tồn lưu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ủy ban nhân dân cấp huyện	2021-2022	2,2 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
7	Điều tra, đánh giá, phân loại và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về nguồn thải trên địa bàn Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; Ban Quản lý Khu công nghệ cao Ủy ban nhân dân cấp huyện	2021-2025	4,5 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
8	Xây dựng Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí của Thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ủy ban nhân dân cấp huyện Các cơ quan nghiên cứu	2021-2025	2,5 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
9	Định kỳ điều tra, khảo sát, cập nhật số liệu thống kê, thông tin, xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý chất thải rắn (nguồn phát sinh, khối lượng, thành phần tính chất chất thải, công tác thu gom vận chuyển, tái chế, xử lý các loại chất thải rắn,...)	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; Ban Quản lý Khu công nghệ cao Ủy ban nhân dân cấp huyện	2022	2,7 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
10	Định kỳ rà soát, xây dựng mới, bổ sung, điều chỉnh bộ định mức kinh tế kỹ thuật trong công tác quản lý chất thải rắn đô thị	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ủy ban nhân dân cấp huyện	2022	1,4 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
11	Tổ chức triển khai phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn (tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện, kiểm tra, giám sát, ...)	Ủy ban nhân dân quận huyện, thành phố Thủ Đức	Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo; các Sở ngành; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; Ban Quản lý Khu công nghệ cao	2022	162,2 tỷ (<i>Quận huyện, thành phố: 500 triệu/năm phường xã * 322 phường xã * 1 năm; Sở ban ngành, các tổ chức đoàn thể: 200 triệu/năm * 6 đơn vị * 1 năm</i>)	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Tổng kinh phí (đồng)	Nguồn kinh phí
12	Chương trình Tuân thủ gom chất thải nguy hại hộ gia đình	Ủy ban nhân dân quận huyện, thành phố Thủ Đức	Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức thành viên, các tổ chức tôn giáo	2022	3,6 tỷ (150 triệu/quận huyện năm x 21 quận huyện x 1 năm + 450 triệu/TP.Thủ Đức.năm)	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
13	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt, xây dựng (giải tỏa, nâng cấp, cải tạo, mở rộng và đầu tư mới)	Ủy ban nhân dân quận huyện, thành phố Thủ Đức	Sở Tài nguyên và Môi trường Sở ngành và đơn vị liên quan	2022	Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện với kinh phí theo dự án cụ thể	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
14	Hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường cho Sở Công thương	Sở Công thương	Sở Tài nguyên và Môi trường Sở ngành và đơn vị liên quan Ủy ban nhân dân các quận huyện	2022	1,1 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
15	Hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường trong các Khu chế xuất, khu công nghiệp	Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp	Sở Tài nguyên và Môi trường Sở ngành và đơn vị liên quan Ủy ban nhân dân các quận huyện	2022	3,1 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
16	Hoạt động sự nghiệp bảo vệ môi trường trong Khu công nghệ cao	Ban Quản lý Khu Công nghệ cao	Sở Tài nguyên và Môi trường Sở ngành và đơn vị liên quan Ủy ban nhân dân các quận huyện	2022	2,5 tỷ	
17	Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ủy ban nhân dân cấp huyện	2022	300 triệu	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
VI	Nhóm giải pháp 4					
18	Dự án Đầu tư nâng cao năng lực quan trắc môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở ngành liên quan Ủy ban nhân dân cấp huyện	2021-2025	Năm 2022 09 tỷ	Ngân sách Nhà nước theo phân cấp hiện hành
19	Dự án Đầu tư xây dựng các nhà máy xử lý nước thải đô thị tập trung (theo Đề án chống ngập và xử lý nước thải thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2045 và Kế hoạch chống ngập và xử lý nước thải giai đoạn 2020 - 2030)	Sở Xây dựng	Sở ngành liên quan Ủy ban nhân dân cấp huyện	2020-2030	-	Theo Đề án chống ngập và xử lý nước thải thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ